

DANH SÁCH LỚP KHÓA 24 CAO ĐẲNG (24C1, 24C8)

STT	Tên lớp học	Sĩ số đang học	Ngành	Ghi chú
1	24C1-CCK1	46	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
2	24C1-CCK2	44	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
3	24C1-CTM1	13	Công nghệ chế tạo máy	Ghép môn học chung, SHCN
4	24C1-CKL1	18	Cắt gọt kim loại	
5	24C1-TKĐ1	40	Thiết kế đồ họa	
6	24C1-LTM1	29	Lập trình máy tính	Ghép môn học chung, SHCN
7	24C1-ĐHĐ1	18	Đồ họa đa phương tiện	
8	24C1-CMT1	15	Công nghệ kỹ thuật máy tính	Ghép môn học chung, SHCN
9	24C1-QTM1	16	Quản trị mạng máy tính	
10	24C1-ĐCN1	39	Điện công nghiệp	<i>môn Pháp luật ghép với MTT1</i>
11	24C1-ĐĐT1	33	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Ghép môn học chung, SHCN
12	24C1-CĐT1	20	Cơ điện tử	
13	24C1-CNÔ1	46	Công nghệ ô tô	
14	24C1-CNÔ2	49	Công nghệ ô tô	
15	24C1-CNÔ3	50	Công nghệ ô tô	
16	24C1-CNÔ4	43	Công nghệ ô tô	
17	24C1-CNÔ5	45	Công nghệ ô tô	
18	24C1-CNÔ6	49	Công nghệ ô tô	
19	24C1-KTD1	14	Kế toán doanh nghiệp	Ghép môn học chung, SHCN
20	24C1-QTD1	16	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	
21	24C1-TMĐ1	16	Thương mại điện tử	Ghép môn học chung, SHCN
22	24C1-LGT1	17	Logistics	
23	24C1-KLB1	9	Kỹ thuật làm bánh	Ghép môn học chung, SHCN
24	24C1-QKS1	22	Quản trị khách sạn	
25	24C1-NNA1	23	Tiếng Anh	Ghép môn học chung, SHCN
26	24C1-NHQ1	3	Tiếng Hàn Quốc (<i>Riêng môn Tiếng Anh 2 ghép với KXD1 + MTT1</i>)	

STT	Tên lớp học	Sĩ số đang học	Ngành	Ghi chú
27	24C1-KML1	51	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	
28	24C1-VSL1	14	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Ghép môn học chung, SHCN
29	24C1-CNL1	16	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
30	24C1-KXD1	11	Kỹ thuật Xây dựng (Riêng môn Tiếng Anh 2 ghép với NHQ1 + MTT1)	Ghép môn học chung, SHCN
31	24C1-MTT1	5	Máy thời trang (Riêng môn Pháp luật ghép với ĐCN1; Tiếng Anh 2 ghép với NHQ1 + KXD1)	
Tổng cộng 24C1		830		
32	24C8-ĐCN1	10	Điện công nghiệp	
Tổng cộng		10		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

PHÒNG TS - ĐT

Nguyễn Thành Nam